

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ARES ENERGY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ARES ENERGY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109184919

3. Ngày thành lập: 15/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 48B đường Hà Trì 2, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911012772

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện	3511(Chính)
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Xây dựng công trình điện	4221
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	4299
5.	Xây dựng nhà để ở	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở	4102
7.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
10.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
11.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Sửa chữa thiết bị điện Không đập, cắt, gò, hàn, sơn tại trụ sở	3314
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc sử dụng năng lượng mặt trời	3320
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm kiểm tra, kiểm định máy móc, thiết bị điện	7120
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
18.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm)	6619
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ hoạt động đấu giá)	6820
22.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
24.	Khai thác và thu gom than non	0520
25.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác vật liệu xây dựng, cát, đá, sỏi;	0810
26.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác khoáng sản, vôi, quặng, kim loại (trừ loại Nhà nước cấm);	0899
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất gỗ và các sản phẩm từ gỗ (trừ nhóm gỗ Nhà nước cấm);	1629
28.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng đường sông theo hợp đồng, theo tuyến	5210
30.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ bốc dỡ hàng hóa tại cảng biển	5224
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa; Đại lý bán vé máy bay; Đại lý dịch vụ giao nhận hàng hóa bằng đường bộ, đường biển, đường hàng không; Dịch vụ cung ứng tàu biển; Dịch vụ môi giới vận tải; Dịch vụ kho ngoại quan, làm thủ tục, khai thuê hải quan; Đại lý ủy thác, quản lý container;	5229
32.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh xăng dầu	4661
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
36.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

37.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học ; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển ; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN SON	Tổ 5, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	013653544	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	14/11 ngõ 167 Phố Trương Định, Phường Trương Định, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	35,000	013344670	
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	35,000		
3	ĐỖ HUYỀN THANH	40/1 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	35,000	030186000102	
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	35,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ HUYỀN THANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030186000102

Ngày cấp: 08/08/2014

Nơi cấp: CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT ĐKQL CU
TRÚ VÀ DLQG VỀ DÂN CU

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 40/1 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 48B đường Hà Trì 2, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội